

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 10/3/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Tượng Lĩnh, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 68/2017/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BCT ngày 16/11/2020 của Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP về quản lý, phát triển cụm công nghiệp;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 859/QĐ-UBND ngày 10/3/2020 về việc thành lập Cụm công nghiệp Tượng Lĩnh, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; số 2385/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 về việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Tượng Lĩnh, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa; số 3644/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 về việc điều chỉnh diện tích Cụm công nghiệp Tượng Lĩnh, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 436/TTr-SCT ngày 23 tháng 4 năm 2024 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 10/3/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Tượng Lĩnh, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 10/3/2020 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm công nghiệp Tượng Lĩnh, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa do Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư và Xây dựng 36 làm chủ đầu tư, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 8, Điều 1, Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 10/3/2020 của UBND tỉnh như sau:

“8. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật:

*** Giai đoạn 1: Đầu tư xây dựng hạ tầng trong phạm vi khu đất 19,8ha.**

- Trước tháng 12/2020: Hoàn thành lập, phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.

- Trước tháng 5/2021: Hoàn thành lập và phê duyệt trích đo địa chính.

- Trước tháng 8/2021: Hoàn thành lập và phê duyệt kế hoạch sử dụng đất.

- Trước tháng 10/2021: Hoàn thành lập và phê duyệt hồ sơ thiết kế về PCCC.

- Trước tháng 12/2021: Hoàn thành lập và phê duyệt thiết kế cơ sở công trình.

- Tháng 01/2022: Hoàn thành lập và phê duyệt bản vẽ thiết kế thi công công trình.

- Trước tháng 4/2022: Thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Trước tháng 10/2022: Hoàn thành lập và phê duyệt báo cáo Đánh giá tác động môi trường.

- Trước tháng 12/2022: Hoàn thành lập hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa.

- Trước tháng 8/2023: Hoàn thành công tác đền bù, GPMB giai đoạn 1 của dự án.

- Trước tháng 12/2023: Hoàn thành việc thuê đất giai đoạn 1 với Nhà nước.

- Trước tháng 12/2024: Hoàn thành thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật, đưa vào sử dụng trên phần đất được Nhà nước cho thuê.

- Từ tháng 01/2025: Tiếp nhận các nhà đầu tư thứ cấp vào thực hiện các thủ tục đầu tư dự án sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp khi đảm bảo các điều kiện theo quy định.

*** Giai đoạn 2: Đầu tư xây dựng hạ tầng trong phạm vi khu đất còn lại**

- Trước tháng 7/2024: Hoàn thành công tác chuyển mục đích sử dụng đất lúa giai đoạn 2.

- Trước tháng 12/2024: Hoàn thành công tác đền bù, GPMB giai đoạn 2 của dự án.

- Trước tháng 04/2025: Hoàn thành việc thuê đất giai đoạn 2 với Nhà nước.

- Trước tháng 10/2026: Hoàn thành thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật giai đoạn 2 của dự án, đưa vào sử dụng trên phần đất được Nhà nước cho thuê. Đồng bộ hạ tầng kỹ thuật 02 giai đoạn, đưa toàn bộ dự án vào hoạt động.

- Từ tháng 12/2026: Tiếp nhận các Nhà đầu tư thứ cấp vào thực hiện các thủ tục đầu tư dự án sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp.”

Lý do: Dự án chậm tiến độ vì nguyên nhân khách quan (không thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư), do việc thực hiện thủ tục và triển khai công tác GPMB của Giai đoạn 1 gặp khó khăn, vướng mắc, thời gian giải quyết kéo dài (chờ thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa; việc xác định người thừa kế tại một số thửa đất mất nhiều thời gian xác minh người thừa kế,...); khu vực thực hiện Giai đoạn 2 của dự án chưa được cấp có thẩm quyền chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4, Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 10/3/2020 của UBND tỉnh như sau:

“Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Yêu cầu Chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ theo quy định, nếu Chủ đầu tư không triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ theo quy định hoặc **đến hết ngày 30/4/2025**, Chủ đầu tư không hoàn thành thủ tục giao đất, cho thuê đất toàn bộ dự án thì Quyết định này và các Quyết định của UBND tỉnh: số 859/QĐ-UBND ngày 10/3/2020; số 2385/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 và số 3644/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 không còn giá trị pháp lý. UBND tỉnh sẽ không xem xét gia hạn tiến độ thực hiện dự án nếu không thuộc trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước (trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật) và Chủ đầu tư không được bồi thường, hỗ trợ bất kỳ các khoản kinh phí đã đầu tư, chi phí liên quan đến dự án.”

Lý do: Việc chủ đầu tư không hoàn thành thủ tục về đầu tư, xây dựng theo quy định trong thời gian 12 tháng kể từ ngày Quyết định số 859/QĐ-UBND ngày 10/3/2020 của UBND tỉnh có hiệu lực do các nguyên nhân khách quan đã nêu ở trên. Căn cứ tiến độ thực hiện dự án chủ đầu tư đề nghị điều chỉnh và nêu tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này (trước tháng 04/2025: Hoàn thành việc thuê đất giai đoạn 2 với Nhà nước) nên việc điều chỉnh thời hạn để chủ đầu tư thực hiện các thủ tục đầu tư, xây dựng, đất đai là cần thiết.

3. Các nội dung khác giữ nguyên như các Quyết định của UBND tỉnh: số 859/QĐ-UBND ngày 10/3/2020; số 2385/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 và số 3644/QĐ-UBND ngày 28/10/2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Nông Cống; Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư và Xây dựng 36; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (T05.05).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm